| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TUẦN G**<br>TỈNH ĐIỆN B | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 34/2022/QĐST-HNGĐ | *Tuần G, ngày 15 tháng 7 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự *và* Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HN&GĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu: **Chị Phan Thị Th,** sinh năm 1974. Địa chỉ: SN 127, Khối Tân Th, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Người yêu cầu: **Anh Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1975. Địa chỉ: SN 127, Khối Tân T, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 7 năm 2022, người yêu cầu gồm chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ đã thỏa thuận được như sau:

**[1]. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B ngày 30/11/1998. Việc kết hôn là tự nguyện. Quá trình chung sống anh chị không hợp nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra nhiều năm. Đến nay, chị Thúy và anh Định nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh, chị đã thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận cho anh, chị.

**[2]. Về con chung**: Chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ có 02 người con chung là cháu Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 21/8/1999 và Nguyễn Hồng Ng, sinh ngày 22/9/2016. Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hồng

Ng, sinh ngày 22/9/2016 cho chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng, chị Th không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cháu Nguyễn Hồng Nh đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án công nhận

**[3]. Về quan hệ tài sản:** Tài sản chung: Chị Th và anh Đ đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Nợ phải trả, nợ lấy về:** Không có

**[4]. Về lệ phí**: Mỗi bên đương sự phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Phan Thị Th tự nguyện phải chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn).*

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1. Về quan hệ hôn nhân**: Chị  Phan Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

**1.2. Về con chung**: Chị Phan Thị Th có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hồng Ng sinh ngày 22/9/2016 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Nguyễn Hồng Nh đã trưởng thành nên chị Th, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**1.3. Về quan hệ tài sản**: Tài sản chung: Chị Th và anh Đ đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung (Nợ phải trả, nợ lấy về)**: Không có

**2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm**: Chị Phan Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tuần G theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án án số 0007558 ngày 27/6/2022, chị Th đã nộp đủ lệ

phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện B;
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- UBND thị trấn Tuần G;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình H**